

Buổi sáng Thị Ngạn Am

Nguyễn Đạt

Năm chầy đá ngủ lòng khe,
Lung trời cánh hạc đi về hoàng hôn.

Căn phòng đầu tiên, phía tay trái, khi vừa hết những bậc cấp dẫn lên tầng trên của một dãy phòng ốc trong chùa Già Lam, đây là am của Thượng Tọa Tuệ Sỹ, được đặt tên là Thị Ngạn Am.

Hồi đầu thị ngạn (Quay đầu nhìn vào là bờ)
Trực chỉ nhân tâm (Nhìn thẳng vào tâm mình)
Kiến tánh thành Phật.

Đã nhiều ngày tháng, cứ chiều chiều, tôi tới thăm, uống trà cùng thầy Tuệ Sỹ, ở ngoài hiên sau của Thị Ngạn Am, nhìn xuống khoảnh vườn trước đây là khoảnh đất trống có vài ngôi mộ cỏ. Hiển nhiên thầy là vị tu sĩ khả kính như mọi người đã biết, nhà Phật học uyên bác có một không hai, như Bùi Giáng từng bảo vậy. Và người thi sĩ độc đáo nhất Việt Nam còn viết trong "Đi Vào Cõi Thơ", thầy Tuệ Sỹ là một nhà thơ vô cùng uyên thâm. (Tôi không nhớ rõ nguyên văn, nên tạm nói ý Bùi Giáng như vậy). Và tôi cũng thấy như Bùi Giáng, rằng điểm căn cốt ở vị tu sĩ khả kính, chính là: Tuệ Sỹ, một nhà thơ.

Đến thăm thầy Tuệ Sỹ buổi sáng này, tôi nghe thầy nhắc tới một bài viết của Nguyễn Đình Toàn trên báo hải ngoại. Bài viết có ý nói rằng, hình như Tuệ Sỹ là một nhà thơ ẩn trong một nhà tu. Thầy Tuệ Sỹ nhắc tới ý đó của Nguyễn Đình Toàn, với niềm vui hiện rõ trên gương mặt. Nên, từ bấy lâu nay tới thăm thầy Tuệ Sỹ, thực chất là tôi tới thăm một người bạn văn nghệ, đặc biệt ở chỗ tôi gọi là nhà thơ là "thầy" một cách đầy kính yêu, thân thiết. Một nhà thơ sống ở nơi gọi là "Thị Ngạn Am".

Lần này là sau một thời gian khá lâu, vì bận rộn, tôi không tới uống trà và nói đủ thứ chuyện văn nghệ trên đời cùng thầy Tuệ Sỹ. Lâu nay đã có một chuyện làm tôi mất nhiều thì giờ, là vụ việc in tập truyện ngắn của tôi, cuốn sách này đã từng bị các nhà xuất bản ở Hà Nội thay nhau "ngâm" tới hai năm. Tôi không cạy cục để cuốn sách được in ra, chẳng qua vì nhĩa ý của một người làm công việc in ấn phát hành sách ngoài Hà Nội, nên mặc nhiên đã "ném lao phải theo lao". Bây giờ có cuốn sách trong tay, dù sao tôi cũng vui mừng, và tôi mang theo một cuốn tới Thị Ngạn Am tặng thầy Tuệ Sỹ. Chưa in tập truyện nào, nhưng nhà thơ Tuệ Sỹ cũng ưa thích, và từng viết, đã đăng ở đâu đó vài truyện ngắn. Nhiều người nhắc tới một truyện ngắn của Tuệ Sỹ, hình như cảm ứng từ một "sonata" của Beethoven, "Bản xô-nát dưới ánh trăng".

Thầy Tuệ Sỹ nhận cuốn sách, mở đọc truyện ngắn mà tôi có nhắc tới nhà thơ trong đó. Nhìn gương mặt thầy Tuệ Sỹ hơi nghiêng xuống đọc sách (hình trên), tôi thấy là quá đẹp, lấy máy ảnh chụp ngay. Từ lúc được báo Người Việt gửi cho cái máy ảnh kỹ thuật số, tôi thành ra thích chụp hình, đi đâu cũng mang theo. Thấy tôi chụp hình, thầy Tuệ Sỹ hỏi: "Anh định viết gì đó về tôi hả? Bây giờ mà anh viết về tôi như thế nào, cũng vẫn bị coi là Việt Cộng viết về Việt Cộng!" Ôi, chuyện này là chuyện đáng tiếc, buồn rầu. Tôi cũng đã nghĩ, tập truyện ngắn của tôi được in ra ở Hà Nội, thế nào cũng có người bảo là tôi vì có chạy chọt, nhờ vả hoặc "đi đêm" gì đó với nhà nước cộng sản, nên tập truyện ngắn của một người viết ở "miền Nam bị tạm chiếm", tức "nhà văn ngục", từng là "ngục quân" nữa, mới được in ra như vậy. Thật sự, người có nhĩa ý in sách cho tôi, anh Dương Tất Thắng - nhà sách Kiến Thức, đã trải trật lất mới xin được

giấy phép in sách của một nhà xuất bản. Phần tôi, đã phải gửi bổ sung nhiều truyện ngắn khác, vì nhiều truyện ngắn đã gửi bị nhà xuất bản bỏ đi, không duyệt. Có truyện tôi viết, nguyên mẫu nhân vật là nhà biên khảo văn học Đỗ Long Vân ("Một nhà thơ ngậm ngùi đi vào biên khảo" - Bùi Giáng, Đi Vào Cõi Thơ), bị bỏ chỉ vì một từ (Trong truyện có câu: "Đỗ Long Vân, Vô Kỵ giữa chúng ta trở thành vô sản như tôi.") Rõ ràng tôi chỉ muốn nói bọn văn nghệ chúng tôi quá nghèo, nhưng (có lẽ) cán bộ công sản quản lý ngành xuất bản ở Hà Nội cho rằng tác giả dám "phạm húy", nhắc tới "giai cấp vô sản" một cách vô lối, vô phép. Và truyện ngắn này bị bỏ luôn.

Thầy Tuệ Sỹ đã nói trước, nên tôi phải đề cập tới chuyện buồn rầu. Quả là tôi đã nghe dư luận, qua nhiều báo mạng, nghi vấn hoặc đình ninh rằng thầy "Tuệ Sỹ đầu hàng Việt Cộng"! Tôi bắt đầu dĩ phải nói tới chuyện buồn rầu đó với thầy Tuệ Sỹ. Không nói ra lời xin lỗi, nhưng trong thâm tâm tôi rất muốn xin lỗi nhà thơ, Thượng Tọa Tuệ Sỹ, về câu chuyện này. Thầy Tuệ Sỹ bình thân cho biết, thầy từng nhận nhiều cuộc điện thoại từ hải ngoại, cùng một ý như của một Phật tử đã hỏi: "Con nghe nhiều người nói rằng thầy đã thỏa hiệp với cộng sản, con buồn quá, chẳng biết sự thật thế nào... Con từng rất quý trọng thầy, nên con mong thầy nói cho con biết sự thật!" Và vị thượng tọa chỉ trả lời Phật tử đó, một câu ngắn gọn: "Chị quý trọng tôi hay không còn quý trọng tôi thì tùy chị!"

Tôi nghe câu trả lời của thầy Tuệ Sỹ trước câu hỏi này, nhớ lại chuyện về một thiền sư (trong "Góp Nhặt Cát Đá" của Thiền Sư Muju - bản dịch của Đỗ Đình Đồng). Vị thiền sư này có đời sống rất trong sạch, được mọi người quý trọng, vậy mà một hôm vị thiền sư bị tố giác là đã làm cho một cô gái mang thai. Nghe vậy, vị thiền sư chỉ nói ngắn gọn hai tiếng "Thế à?" Đứa bé ra đời, họ trao đứa bé cho vị thiền sư. Vị thiền sư lẳng lặng nhận đứa bé, xin sữa và những vật dụng cần thiết để nuôi nó. Một năm sau, mọi người biết được sự thật không phải như vậy, vị thiền sư đã bị mang tiếng oan bấy lâu nay. Cha mẹ cô gái xin đem đứa bé về, và nói những lời xin lỗi dài dòng để mong vị thiền sư bỏ qua chuyện bấy bạ họ đã gây ra. Vị thiền sư cũng chỉ nói ngắn gọn hai tiếng: "Thế à!"

Tôi lại hỏi thêm thầy Tuệ Sỹ về tin đồn rằng thầy Tuệ Sỹ đã rút tên ra khỏi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Nụ cười rất thanh thản của thầy Tuệ Sỹ: "Tự động tôi có tên trong giáo hội, rồi bây giờ tôi lại nghe nói rằng 'tôi đã rút tên ra khỏi giáo hội'... Anh biết đấy, những người làm thơ, những người mang dòng máu văn nghệ, có thể họ sẵn sàng tham gia làm cách mạng, chứ làm sao họ làm được chuyện chính trị... Tôi còn nghe nói rằng, mai một có thể đệ tử của tôi sẽ nhận chức vụ thủ tướng nhà nước! Lạ quá, tôi mà làm gì có đệ tử chính trị nào để mai một ra nhận chức vụ, nắm quyền lực?!..."

Quá nhiều những buổi chiều "trà đạo" cùng thầy Tuệ Sỹ, một người từng bị cộng sản lên án tử hình, rồi bị giam giữ suốt quãng đời tuổi trẻ trong lao tù, nên buổi sáng này, câu chuyện buồn rầu kia là câu chuyện chúng tôi cũng đành phải chịu, phải nghe. Những chuyện đáng tiếc, buồn rầu như vậy vẫn thường xảy ra trong một thế giới ngày càng bất ổn, đầy nghi kỵ, đầy (vô tình hoặc cố tình) ngộ nhận.

Nhìn lên vách tường Thị Ngạn Am treo trang giấy viết hai dòng thơ bằng chữ Nôm rất đẹp, thơ của Thị Ngạn (tức thầy Tuệ Sỹ), tôi xin thầy Tuệ Sỹ một bản chép lại để mang về. Thầy Tuệ Sỹ vui vẻ thực hiện ngay. Trải trên sàn gạch tờ giấy có in ba chữ "Thị Ngạn Am" ở đầu, thầy Tuệ Sỹ gò lưng như một ông đồ thuở xưa, nắn nót viết câu thơ Thị Ngạn bằng chữ Nôm:

"Năm chầy đá ngủ lòng khe,
Lưng trời cánh hạc đi về hoàng hôn."